

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST

Ngày: 17/11/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Huê và Bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Tạ Phong Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 04/11/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày 26/01/1975, tại: xã V, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT: Xóm 4, xã V, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 8/12. dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc N và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trương Thị T và 03 người con; con lớn nhất sinh năm 2006; con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 06/8/2022 đến ngày 12/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1972. Địa chỉ: thôn Minh S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24 tháng 7 năm 2022, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu sơn nâu, biển kiểm soát 37C-198.31 kéo sơ mi rơ moóc, nhãn hiệu

CIMC, màu sơn xanh, biển kiểm soát 37R-018.81 (chiếc xe trên do Nguyễn Quốc T là chủ sở hữu), di chuyển trên đường Quốc lộ 1A, hướng Bắc- Nam chở hàng hóa cho khách từ tỉnh Nghệ An đến tỉnh Đắk Lắk. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi di chuyển đến địa phận xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, phát hiện lốp xe phía sau bên phải bị thủng, nên T đã điều khiển xe dừng lại trước khu vực gara sửa chữa xe ô tô Đức V (do anh Nguyễn Hữu V làm chủ) để vá lốp. Khi dừng xe, T đi vào thấy trước gara có một cánh cửa sắt kéo chắn ngang lại nhưng không khóa, T liền dùng tay kéo mở cánh cổng ra rồi đi vào sân và gọi “anh ơi, anh ơi” để sửa chữa nhưng không có người. T quan sát thấy một cái máy xiết bu lông nhãn hiệu Firebird loại FB-6800-6800L, màu sơn cam đen, được cất ở vị trí nền sân gara, biết rõ chiếc máy trên là dụng cụ để sửa chữa lốp xe nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T quan sát xung quanh thấy không có người quản lý, trông coi nên đã dùng tay trái nắm lấy phần tay cầm của chiếc máy rồi nhanh chóng mang tài sản bỏ lên xe và điều khiển phương tiện tẩu thoát.

Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch đã kết luận: Một máy xiết bu lông, nhãn hiệu Firebird loại FB-6800L, kích thước (660 x 140)mm, màu sơn cam đen, đã qua sử dụng, mua mới vào tháng 3 năm 2022, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 7/2022 là 3.000.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Ngày 15/8/2022, anh Nguyễn Hữu V và bị cáo Nguyễn Quốc T đã tiến hành tự thỏa thuận, bị cáo T bồi thường cho anh Vệ số tiền 3.000.000 đồng. Các bên đã giao nhận tiền đầy đủ.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, loại đầu kéo, BKS 37C-198.31 và kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 031225; Giấy chứng nhận kiểm định số 0128659 và 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, BKS 37R-018.81 cho bị cáo Nguyễn Quốc T.

Trả lại cho anh Nguyễn Hữu V 01 máy xiết bu lông, nhãn hiệu Firebird loại FB-6800L.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSQT ngày 14 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/7/2022. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 máy xiết bu lông của anh Nguyễn Hữu V với giá trị thiệt hại về tài sản là 3.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung. Bị cáo đã lợi dụng đêm khuya, tài sản của chủ sở hữu không có người trông giữ nên bị cáo đã nảy sinh ý định lấy trộm một máy xiết bu lông để sửa lốp xe của bị cáo bị thủng. Do vậy hành vi của bị cáo phải bị xét xử nghiêm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhận thức được việc làm sai trái của mình; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả sau khi phạm tội; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố của bị cáo là thương binh loại A, thương tật hạng 4/4 (38%); bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ của bị cáo bị bệnh ung thư tuyến giáp giai đoạn IV. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

được quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định cho bị cáo một mức án phù hợp.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Quốc T ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Quốc T có thời gian bị bắt tạm giữ sẽ được quy đổi, khấu trừ vào thời gian bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ của bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình vì vậy Hội đồng xét miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bị cáo đã thực hiện việc bồi thường đầy đủ cho phía bị hại. Trong quá trình điều tra và cho đến tại thời điểm xét xử sơ thẩm bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 máy xiết bu lông, 01 xe ô tô loại đầu kéo và 01 sơ mi rơ moóc: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điều 36; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2022 đến ngày 12/8/2022, được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo là 05 (năm) tháng 12 (mười hai) ngày.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo Nguyễn Quốc T.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã Văn Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Không xem xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/11/2022) đối với người có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với người vắng mặt.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Văn Sơn, H. Đô Lương;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

